

Bản án số: 52/2024/HSST
Ngày 20/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Chương và ông Trần Thanh Dương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương - Cán bộ
Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/TLST- HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 15/7/1997 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị N; có vợ Nguyễn Thị Thanh H và 02 con (con lớn sinh năm 2022, con nhỏ sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình, từ ngày 08/10/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất của Tòa án.

Bị hại: Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

Những người làm chứng:

- Anh Trần Trung A, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Bà Hà Thị L, sinh năm 1948; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 27/7/2024, Nguyễn Văn T đến nhà bà nội là Hà Thị L để ăn giỗ. Trong quá trình ngồi ăn uống, giữa T và anh Nguyễn Công H có xảy ra mâu thuẫn với nhau. Do bức xúc nên anh H đã dùng tay nắm một cái trứng mặt của T nên T xông vào đánh lại H rồi cả hai ôm vật nhau ở giữa sân nhà bà L, ngay sau đó được mọi người can ngăn nên cả hai đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi đang ở nhà của mình, do bức xúc về việc bị anh H đánh nên Nguyễn Văn T đã đi đến khu vực giếng nhà ở của T và cầm theo 01 con dao làm bằng kim loại (loại dao bầu, kích thước dài 37,4cm, phần cán dài 13,5cm, rộng 2,5cm, hình trụ tròn; phần lưỡi dao rộng nhất 5,3cm, thân dao phần rộng nhất 0,5cm, mũi dao vuốt nhọn) rồi đi bộ đến nhà ở của Nguyễn Công H, mục đích để đánh trả thù anh H. Khi đi đến trước cửa nhà của anh H thấy cổng đóng khóa nên tiến đứng lại và cầm dao giấu ở sau lưng. Lúc này T nhìn thấy anh H đang đứng ở khu vực giếng nước trong nhà nên gọi “chú H ơi”, nghe thấy T gọi nên anh H nói lại “oi chi đó, về đi chợ mi đến đây chi nữa”, vừa nói anh H vừa đi bộ ra đứng sát bên trong hàng rào lưới B40 gần trụ cổng phía bên trái để nói chuyện với T. Thấy anh H đi ra đứng sát hàng rào lưới B40 cao khoảng 1,2m, do bức xúc nên T đi đến đứng ở phía ngoài hàng rào cách vị trí anh H khoảng 0,5m rồi dùng tay phải cầm dao giơ lên và chém một nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vai trái của anh H. Bị chém trúng thấy máu chảy ra nhiều nên anh H dùng tay bịt vết thương và bỏ chạy vào trong khu vực giếng, còn T thì cầm dao đi về nhà ở của mình. Anh H được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình từ ngày 27/7/2024 đến ngày 30/7/2024 thì ra viện, sau đó chuyển vào Bệnh viện chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình Huế đến ngày 12/8/2024 thì ra viện.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 118/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 16/9/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Công H tại thời điểm giám định là 15%. Thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên và không nguy hiểm đến tính mạng.

Vật chứng thu giữ được từ Nguyễn Văn T gồm: 01 con dao làm bằng kim loại (loại dao bầu, kích thước dài 37,4cm, phần cán dài 13,5cm, rộng 2,5cm, hình trụ tròn; phần lưỡi dao rộng nhất 5,3cm, thân dao phần rộng nhất 0,5cm, mũi dao vuốt nhọn), đã qua sử dụng

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Công H số tiền 65.000.000 đồng, anh H đã nhận đủ tiền và cam đoan không có khiếu nại gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT - VKSBD ngày 27 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao bầu, làm bằng kim loại, kích thước dài 37,4cm, phần cán dài 13,5cm, rộng 2,5cm, hình trụ tròn; phần lưỡi dao rộng nhất 5,3cm, thân dao phần rộng nhất 0,5cm, mũi dao vuốt nhọn, đã qua sử dụng

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận gì.

Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã xác định được vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 27/7/2024, do có mâu thuẫn từ trước nên bị cáo Nguyễn Văn T đã sử dụng 01 con dao làm bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm chém vào vai trái của anh Nguyễn Công H gây tỷ lệ thương tích 15%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu

thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ gây hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe, làm ảnh hưởng đến khả năng lao động, sinh hoạt của bị hại, mà còn xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho xã hội nhưng do bản tính nóng nảy nên khi xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Công H, bị anh H đánh trúng vào mặt, Tiến đã lấy 01 con dao của nhà mình là hung khí nguy hiểm chém vào vai trái của anh H gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm, nhằm mục đích răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ thiệt hại theo thỏa thuận của bị hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần căn cứ vào các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện lại bản thân để trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, 01 con dao, loại dao bầu, làm bằng kim loại, kích thước dài 37,4cm, phần cán dài 13,5cm, rộng 2,5cm, hình trụ tròn; phần lưỡi dao rộng nhất 5,3cm, thân dao phần rộng nhất 0,5cm, mũi dao vuốt nhọn, đã qua sử dụng là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 65.000.000 đồng, hai bên đã giao nhận tiền đầy đủ và cam đoan không có khiếu kiện, khiếu nại gì nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 08/10/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên toà để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao bầu làm bằng kim loại (Vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã B và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B vào ngày 28/11/2024).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên toà) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên toà).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tướng Thị Hà

